ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK HÀ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 323 /BC-UBND	*Đăk Hà, ngày 28 tháng 4 năm 2023*

BÁO CÁO
Kết quả tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà

Thực hiện Quyết định số 152/QĐ-TTCP ngày 14/4/2023 của Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành "Bộ Chỉ số đánh giá và tài liệu hướng dẫn đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2022"; Kế hoạch số 803/KH-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022.

Trên cơ sở việc thu thập các tài liệu, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, báo cáo của cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà Báo cáo tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện từ ngày 16/12/2021 đến ngày 15/12/2022, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Huyện Đăk Hà nằm ở phía Bắc của tỉnh Kon Tum *(phía Bắc giáp với huyện Đăk Tô; phía Nam giáp với thành phố Kon Tum; phía Đông giáp với huyện Kon Rẫy; phía Tây giáp với huyện Sa Thầy)*. Huyện được thành lập ngày 24/3/1994, theo Nghị định số 26/NĐ-CP ngày 24/3/1994 của Chính phủ. Tổng diện tích tự nhiên của huyện là 84.503,77ha; huyện có 11 xã, thị trấn với 84 thôn, tổ dân phố. Dân số đến ngày 31/12/2021 là 77.950 người; Thu nhập bình quân đầu người năm 2021 là 46,15 triệu đồng/người/năm; tỷ lệ hộ nghèo hiện còn 4,02%; là một huyện có lợi thế về phát triển sản xuất nông nghiệp. Để thúc đẩy sự phát triển kinh tế -xã hội, giữ vững an ninh-chính trị trên địa huyện, trong những năm qua huyện Đăk Hà đã tập trung thực hiện tốt các chủ trương, chính sách về đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào trong sản xuất; bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường; xây dựng nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, phục vụ, đáp ứng tốt nhất người dân và doanh nghiệp; thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời trong giải quyết đơn thư của công dân tạo sự đồng thuận xã hội trong các tầng lớp Nhân dân.

Hệ thống bộ máy nhà nước của huyện thường xuyên được củng cố, kiện toàn, hoạt động có hiệu quả, công tác cải cách hành chính được tăng cường đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của huyện, các thủ tục hành chính từng bước hạn chế và rút ngắn thời gian giao dịch, thực hiện tốt việc công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, tăng cường kiểm tra, giám

sát, xử lý vi phạm. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được đẩy mạnh thực hiện, thường xuyên tổ chức hoạt động thanh tra, kiểm tra, kịp thời giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo đã góp phần phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng. Phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể chính trị - xã hội, công tác đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo huyện với các tổ chức và Nhân dân luôn được quan tâm... góp phần quan trọng trong việc nâng cao vai trò, trách nhiệm của xã hội và mỗi người dân trong công tác PCTN, tiêu cực.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Để phòng ngừa tác động tiêu cực của tham nhũng tới sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện, Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà luôn xác định phòng, chống tham nhũng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, vừa mang tính thời sự cấp bách, vừa mang tính thường xuyên, lâu dài. Trong năm 2022, UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng[1] gửi đến các cơ quan, đơn vị, ban ngành, đoàn thể và các địa phương trên địa bàn huyện để triển khai, thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng nhằm làm trong sạch và nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý Nhà nước, xây dựng, củng cố lòng tin của Nhân dân, góp phần ổn định tình hình chính trị ở địa phương. Nhờ đó, công tác phòng, chống tham nhũng từng bước đạt được kết quả và từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tham nhũng, tiêu cực.

2. Đánh giá việc xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN

- UBND huyện đã kịp thời chỉ đạo và lấy ý kiến tham gia, góp ý của các ngành, cơ quan, đơn vị vào các dự thảo văn bản QPPL, nhất là dự thảo các văn bản về phòng, chống tham nhũng khi được gửi lấy ý kiến tham gia, qua đó, góp phần hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN. Đồng thời ban hành kịp thời quyết định, chương trình, Kế hoạch, công văn nhằm cụ thể hóa và triển khai thực hiện công tác PCTN theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

- Chỉ đạo các ngành quản lý, nhất là quản lý các lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường triển khai các biện pháp phòng, chống tham nhũng cũng như nâng cao nhận thức và hành động của các tập thể và từng cá nhân trong đơn vị, để góp phần thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, hạn chế các hành vi tiêu cực, tác động xấu đến xã hội.

---

[1] Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 01/3/2022 về Triển khai công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Đăk Hà năm 2022; Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 01/6/2022 về Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện; Công văn số 2851 /UBND-NC, ngày 18/10/2022 về việc nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn huyện; Công văn số 2978/UBND-NC ngày 28/10/2022 về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tới.

- Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật luôn được chú trọng triển khai thực hiện, chỉ đạo quán triệt, phổ biến thường xuyên Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 24/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; … đến các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn; thường xuyên chỉ đạo trong việc kiểm tra, rà soát để đánh giá lại các văn bản QPPL đã được ban hành trước đó nhằm phát hiện những văn bản QPPL chồng chéo, mâu thuẫn hoặc không còn phù hợp với quy định của pháp luật để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới để kịp thời điều chỉnh. Qua đó, góp phần đảm bảo các văn bản QPPL và các văn bản khác khi ban hành được thống nhất, đồng bộ, nhất quán, minh bạch và khả thi. Việc lưu trữ, quản lý hồ sơ và chế độ báo cáo về công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đảm bảo theo quy định.

3. Việc tổ chức, quán triệt, phổ biến các văn bản của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng

- Trên cơ sở Kế hoạch[2] công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện Đăk Hà. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tuyên truyền và đẩy mạnh thực hiện các chủ trương của Ban chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng Trung ương, Chương trình hành động của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh uỷ, HĐND và UBND tỉnh, không ngừng nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng. Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; thực hiện có hiệu quả các quy định của cấp trên về phòng, chống tham nhũng gắn với việc *"Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"* đến cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước; tổ chức kinh tế; cán bộ, chiến sỹ trong các đơn vị lực lượng vũ trang và Nhân dân trên địa bàn huyện nhằm nâng cao ý thức chấp

[2] Kế hoạch số 44/KH-UBND, ngày 18/02/2022 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện Đăk Hà; Kế hoạch 193/KH-UBND ngày 25/7/2022 của UBND huyện Đăk Hà về Tổ chức các hoạt động hướng ứng 10 năm Ngày pháp luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt nam trên địa bàn huyện

hành luật, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tình trạng tham nhũng.

- Kết quả ngoài việc tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã, thị trấn đã kết hợp triển khai, thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng được 219 cuộc với 17.542 người tham gia. Trong đó, cấp huyện tuyên truyền 21 cuộc với 3.545 người tham gia; cấp xã tuyên truyền 198 cuộc với 13.997 người tham gia. Đặc biệt, chú trọng triển khai các văn bản pháp luật mới có hiệu lực thi hành đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại buổi sinh hoạt tư tưởng sáng thứ 2 tuần đầu của tháng tại huyện, với trên 170 lượt người, UBND các xã, thị trấn với trên 40 lượt người/xã, thị trấn tham dự nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành luật về PCTN.

4. Đánh giá việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

4.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 của Luật PCTN 2018: đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có liên quan tham mưu thực hiện việc công khai các chính sách, pháp luật trên cổng thông tin điện tử huyện và công khai, niêm yết các lĩnh vực tài chính, ngân sách, tài nguyên đất đai, công tác cán bộ, đầu tư mua sắm công, kết quả cụ thể:

- Về lĩnh vực tài chính và ngân sách nhà nước: UBND huyện đã thực hiện tốt việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính nhà nước; quản lý vốn và tài sản nhà nước. Đồng thời, công khai các quyết định số liệu dự toán, việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện đảm bảo đúng theo các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015.

- Về lĩnh vực đất đai, tài nguyên: UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tham mưu việc lập kế hoạch sử dụng đất đảm bảo theo nguyên tắc công khai, dân chủ; thực hiện việc thông báo công bố, công khai kết quả phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cho các tổ chức và nhân dân trên địa bàn huyện biết về thông tin việc quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm Cụ thể:

+ Lập Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030: tổ chức triển khai rà soát, xác định nhu cầu sử dụng đất của các ngành, địa phương[3]; tổ chức hội nghị lấy ý kiến trực tiếp của các cơ quan, đơn vị huyện; lấy ý kiến Nhân dân trên trang thông tin điện tử của tỉnh, huyện theo quy định tại điều 43, Luật Đất đai *(được sửa đổi, bổ sung tại một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch 2018 sửa đổi, bổ sung Chương IV, Luật đất đai năm 2013)*[4]*;* Sau khi Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 được UBND tỉnh phê duyệt [5] đã tổ chức công khai trên trang thông tin điện tử huyện, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn

[3] Công văn số 1942/UBND-TNMT ngày 02/8/2021 của UBND huyện; Công văn số 2740/UBND-TNMT ngày 20/9/2021 của UBND huyện.

[4]Thông báo số 216A/TB-UBND ngày 20/10/2021 của UBND huyện; Thông báo số 240/TB-UBND ngày 26/11/2021 của UBND huyện.

[5] Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 18/5/2022 của UBND tỉnh Kon Tum.

phòng HĐND - UBND huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, trụ sở UBND các xã, thị trấn [6].

+ Kế hoạch sử dụng đất năm 2022: Tổ chức hội nghị lấy ý kiến trực tiếp cửa các cơ quan đơn vị huyện; lấy ý kiến Nhân dân trên trang thông tin điện tử của tỉnh, huyện theo quy định tại điều 43, Luật Đất đai *(được sửa đổi, bổ sung tại một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch 2018 sửa đổi, bổ sung Chương IV, Luật đất đai năm 2013)*[7]. Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 được UBND tỉnh phê duyệt[8] đã được công khai trên trang thông tin điện tử huyện, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng HĐND - UBND huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, trụ sở UBND các xã, thị trấn [9].

Công khai, niêm yết các trình tự, thủ tục việc cấp giấy chứng nhận QSD đất tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện; Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện và trên trang thông tin điện tử huyện để các tổ chức, cá nhân nắm, thuận tiện cho việc giao dịch thực hiện các thủ tục về đất đai.

- Về lĩnh vực đầu tư, mua sắm công:

+ Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện việc công khai, minh bạch ở tất cả các hoạt động của từng cơ quan, đơn vị như: Công khai minh bạch trong mua sắm trang thiết bị và xây dựng cơ bản, quản lý dự án đầu tư xây dựng, tài chính và ngân sách, việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của Nhân dân, trình tự thủ tục giải quyết công việc,... *(trừ những nội dung thuộc bí mật Nhà nước và những nội dung khác theo quy định của Chính phủ)*.

+ Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện niêm yết công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP, ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

- Về công tác cán bộ: thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ; công khai, minh bạch trong công tác tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách đối với cán bộ. Đồng thời, thường xuyên quán triệt cho các cán bộ, công chức, viên chức về nội dung các quy định của Đảng, Nhà nước về công khai, minh bạch trong công tác cán bộ. Trong năm 2022, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch tuyển dụng[10]; quyết định tuyển dụng 21 viên chức các đơn vị sự nghiệp. Việc tuyển dụng được thực hiện công khai, minh bạch đúng theo quy định của pháp luật như: công khai Kế hoạch tuyển dụng, phiếu đăng ký dự tuyển tài liệu ôn tập, danh sách thí sinh đủ điều kiện xét tuyển, kết quả kiểm tra, sát hạch... trên trang thông tin điện tử của huyện.

---

[6] Thông báo số 127/TB-UBND ngày 21/6/2022 của UBND huyện.
[7] Thông báo số 26/TB-UBND ngày 24/2/2022 của UBND huyện.
[8] Quyết định số 352/QĐ-UBND, ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh Kon Tum.
[9] Thông báo số 130/TB-UBND ngày 22/6/2022 của UBND huyện.
[10] Kế hoạch 198/KH-UBND ngày 01/8/2022 của UBND huyện Đăk Hà về việc tuyển dụng viên chức sự nghiệp Văn hoá và sự nghiệp khác; Kế hoạch số 274/KH-UBND, ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà về tuyển dụng viên chức sự nghiệp văn hoá và sự nghiệp giáo dục – đào tạo.

5. Kết quả cải cách hành chính 2022

- UBND huyện đã ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn năm 2022[11]. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục tập trung nâng cao hiệu quả công việc, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng chữ ký số trong ban hành văn bản theo Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 23/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước các cấp và các văn bản liên quan đến việc tăng cường xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng.

- Thường xuyên cập nhập các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh Kon Tum xây dựng, ban hành; Quyết định công bố mới, sửa đổi, bổ sung, chuẩn hóa. Tất cả các quy trình, thủ tục hành chính như: thành phần hồ sơ, biểu mẫu, thời gian giải quyết, phí, lệ phí… đều được niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện để phục vụ nhu cầu tra cứu của tổ chức, công dân[12].

- Triển khai, thực hiện việc đăng tải bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện và các xã, thị trấn trên Trang thông tin điện tử của huyện ngay sau khi UBND tỉnh có Quyết định công bố. Đồng thời, chỉ đạo UBND các xã, thị trấn cập nhật công khai toàn bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết tại Bộ phận một cửa cấp xã để công dân, tổ chức, doanh nghiệp biết và thực hiện. Đến nay, 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã được đăng tải trên Trang thông tin điện tử huyện và thực hiện niêm yết, công khai.

- Duy trì việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông từ các xã, thị trấn đến huyện trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc huyện thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo công

---

[11] Kế hoạch số 305/KH-UBND, ngày 23/12/2021 về thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Đăk Hà năm 2022; Kế hoạch số 12/KH-UBND, ngày 12/01/2022 về tuyên truyền công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Đăk Hà năm 2022; Kế hoạch số 52/KH-UBND, ngày 23/02/2022 về khắc phục những hạn chế, khuyết điểm và cải thiện Chỉ số cải cách hành chính sau kiểm tra, chấm điểm công tác cải cách hành chính năm 2021.

[12] Niêm yết công khai 210 thủ tục hành chính cấp huyện (ngành Tài chính: 11 thủ tục; ngành giáo dục-đào tạo: 40 thủ tục; ngành văn hóa-thể thao và du lịch: 18 thủ tục; ngành kế hoạch-đầu tư: 21 thủ tục; ngành lao động-thương binh và xã hội: 24 thủ tục; ngành tài nguyên-môi trường: 13 thủ tục; ngành giao thông vận tải: 09 thủ tục; ngành xây dựng: 08 thủ tục; ngành tư pháp: 32 thủ tục; ngành Nội vụ: 30 thủ tục; ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn: 12 thủ tục; ngành thanh tra: 04 thủ tục; ngành thông tin truyền thông: 06 thủ tục; ngành công thương: 15 thủ tục; ngành y tế: 03 thủ tục; ngành dân tộc: 03 thủ tục) và 120 thủ tục hành chính cấp xã (ngành giáo dục: 05 thủ tục; ngành văn hóa thông tin: 07 thủ tục; ngành kế hoạch đầu tư: 03 thủ tục; ngành lao động thương binh-xã hội: 17 thủ tục; ngành y tế: 02 thủ tục; ngành tài nguyên môi trường: 01 thủ tục; ngành giao thông vận tải: 09 hồ sơ; ngành tư pháp: 44 thủ tục; ngành nội vụ: 17 thủ tục; ngành nông nghiệp: 09 thủ tục; ngành thanh tra: 03 thủ tục; ngành công thương: 02 thủ tục; ngành dân tộc: 03 thủ tục). Thủ tục hành chính thuộc ngành dọc thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã là 31 thủ tục, trong đó: Ngành công an: 17 thủ tục, 04 lĩnh vực; Ngành quân đội: 14 thủ tục, 05 lĩnh vực.

chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thực hiện tốt công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đúng thời gian quy định nhằm giảm chi phí đi lại cho công dân.

- Tiếp tục giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính cho 19/19 đơn vị quản lý hành chính; 11/11 xã, thị trấn; 49/49 đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: thực hiện đúng theo các văn bản hướng dẫn về tổ chức bộ máy; thực hiện đúng các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Trung ương và tỉnh; thực hiện đầy đủ các quy định và các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tiếp tục thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính cho 19/19 đơn vị quản lý hành chính; 11/11 xã, thị trấn; 44/44 đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Kết quả việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Đã quy định áp dụng các văn bản do các Bộ, Ngành ban hành mới nhất để cụ thể hoá các định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định của Nhà nước trong quản lý tài chính, tài sản, trong đầu tư và xây dựng cho phù hợp với đặc thù và thực tế của đơn vị mình, cụ thể như: quy định chế độ công tác phí, hội nghị phí; ban hành các quy chế quản lý tài sản, sử dụng điện nước, trang thiết bị; quy chế chi tiêu nội bộ tại cơ quan; công khai, dân chủ trong các lĩnh vực, xây dựng quy chế quản lý và sử dụng xe ô tô, xây dựng định mức sử dụng xăng dầu và một số định mức chi tiêu nội bộ trong các đơn vị theo quy định, bảo đảm yêu cầu sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí...[13]

7. Kết quả kiểm soát xung đột lợi ích

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt việc quán triệt, tuyên truyền nắm bắt rõ các quy định từ Điều 29 đến Điều 34 của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ nhằm thực hiện công tác kiểm soát, xử lý xung đột lợi ích trong quá trình thực hiện phân công nhiệm vụ, công vụ cho cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý đảm bảo minh bạch, khách quan đúng quy định của pháp luật, hạn chế thấp nhất tiêu cực có thể xảy ra của cán bộ, công chức trong các hoạt động thực hiện công vụ về lĩnh vực thanh tra, đất đai, tài nguyên, đầu tư, xây dựng cơ bản,…

---

[13] Công văn số 1401/UBND-TH ngày 06/6/2022 của UBND huyệnvề việc triển khai Quyết định 09/2022/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 của UBND tỉnh về quyết toán vốn đầu tư công; Công văn số 923/UBND-TH ngày 20/4/2022 của UBND huyện về việc triển khai tổ chức kiểm tra công tác quản lý, sử dụng tài sản công năm 2022…

8. Kết quả thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức

Tiếp tục tăng cường, đẩy mạnh việc giám sát, thực hiện tốt các quy định về công khai, minh bạch trong việc chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo dân chủ, khách quan, minh bạch theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ. UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn rà soát, đề xuất danh sách cụ thể công chức, viên chức đủ điều kiện phải chuyển đổi vị trí công tác; thông báo công khai cho tất cả công chức, viên chức được biết trước khi quyết định chuyển đổi. Dựa trên kết quả đề xuất chuyển đổi vị trí công tác của các cơ quan, đơn vị, UBND huyện tổ chức họp để thảo luận, thống nhất danh sách các vị trí công tác thuộc lĩnh vực, ngành nghề định kỳ phải chuyển đổi vị trí công tác trên địa bàn huyện, sau đó ban hành quyết định điều động, chuyển đổi vị trí công tác đúng quy định. Kết quả qua rà soát, đề xuất chuyển đổi vị trí công tác tại các cơ quan, đơn vị, UBND huyện đã quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với với 13 viên chức kế toán đơn vị sự nghiệp và 4 công chức cấp xã.

9. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử

Thường xuyên quán triệt, giáo dục cán bộ, công chức, viên chức, khi thực hiện công vụ phải có tinh thần, thái độ, trách nhiệm phục vụ Nhân dân, rèn luyện phẩm chất đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo tinh thần của Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV, ngày 26 tháng 02 năm 2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Chỉ thị số 26/CT-TTg, ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Kết luận số 1663/KL-TU, ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kon Tum và Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của UBND tỉnh Kon Tum. Song song với đó, UBND huyện tăng cường chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác giám sát việc thực hiện các quy tắc ứng xử, tác phong của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị mình và đưa tiêu chí văn hóa ứng xử nơi công sở vào tiêu chí đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm.

Kết quả đến nay qua kiểm tra, giám sát chưa phát hiện trường hợp CBCC vi phạm quy tắc ứng xử trong giải quyết công việc với tổ chức, cá nhân.

10. Kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập: thực hiện Kế hoạch số 455/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh về thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022 và hướng dẫn của Thanh tra tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà đã ban hành kế hoạch kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức năm 2022[14]; lập danh sách cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng kê khai tài sản, thu nhập năm 2022[15]; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai

[14] Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 03/3/2022.
[15] Công văn số 1224/UBND-NC ngày 20/5/2022.

cho công chức mới tuyển dụng thực hiện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu theo quy định[16].

Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt việc phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03 tháng 01 năm 2014 của Bộ Chính trị *"về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản"* và các Văn bản pháp luật có liên quan đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị; thực hiện việc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 của cán bộ, công chức, viên chức bằng 2 hình thức: niêm yết và công khai tại cuộc họp; đồng thời chỉ đạo Phòng Nội vụ tổng hợp, nộp bản kê khai về Thanh tra tỉnh đảm bảo đúng thời gian quy định.

Kết quả kê khai

- Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tổ chức việc kê khai: 57

- Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị chậm tổ chức việc kê khai: 0

- Tổng số người phải kê khai: 181 người *(kê khai hàng năm 115 người; kê khai bổ sung 20 người; kê khai lần đầu 20 người; kê khai phục vụ công tác cán bộ 26 người).*

- Số người đã thực hiện kê khai: 181 (đạt 100%)

- Số người chưa thực hiện kê khai: 0 (chiếm 0%).

*** Kết quả công khai bản kê khai và giải trình việc kê khai**

- Số bản kê khai được công khai bằng hình thức niêm yết: 24 người.

- Số bản kê khai được công khai bằng hình thức công bố tại cuộc họp: 157.

- Số bản kê khai chưa được công khai (lý do): 0

- Số người được yêu cầu giải trình rõ việc kê khai tài sản, thu nhập: 0

*** Kết quả xác minh tài sản, thu nhập:**

- Số người được xác minh tài sản, thu nhập: 0

- Số người đã có kết luận về sự minh bạch tài sản, thu nhập: 0

- Số người có kết luận về kê khai tài sản, thu nhập không trung thực: 0

*** Xử lý vi phạm các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập**

- Số người bị xử lý kỷ luật do chậm tổ chức việc kê khai: 0

- Số người đã bị xử lý kỷ luật do chậm tổng hợp, báo cáo kết quả về minh bạch tài sản, thu nhập: 0

- Số người đã bị xử lý kỷ luật do chậm kê khai tài sản, thu nhập: 0

- Số người đã bị xử lý kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực: 0

- Số người đã bị xử lý trách nhiệm trong việc xác minh tài sản, thu nhập không trung thực: 0

---

[16] Công văn số 248/UBND-NC ngày 27/01/2022; Công văn số 1957/UBND-NV ngày 27/7/2022.

11. Kết quả thực hiện Chỉ thị 10/TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc

Để thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019**,** Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ *"về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ"*, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền với nhiều hình thức để cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm trách nhiệm công vụ và hướng đến việc thay đổi trong nhận thức, tâm lý của người dân, doanh nghiệp, không lót tay, phong bì khi thực hiện các thủ tục hành chính, quan hệ giải quyết công việc với các cơ quan Nhà nước; phản ảnh, tố cáo hành vi "sách nhiễu", "vòi vĩnh", tiêu cực, tham nhũng của cán bộ, công chức, viên chức khi thực thi công vụ. Khi tổ chức tiếp xúc với người dân, doanh nghiệp cần kết hợp giữa nghe phản ảnh của người dân, doanh nghiệp hướng dẫn khi quan hệ giải quyết công việc với cơ quan Nhà nước theo tinh thần Chỉ thị số 10/CT-TTg và Công điện số 724/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị huyện và Chủ tịch các xã, thị trấn đã gương mẫu trong việc chấp hành thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tiêu cực, tham nhũng; thường xuyên nhắc nhở, kiểm tra cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền trong việc chấp hành thực thi công vụ, không để xảy ra sai phạm, tiêu cực, tham nhũng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

Đồng thời, phát huy vai trò của Nhân dân trong hoạt động giám sát đối với Đảng, giám sát hoạt động quản lý nhà nước và xã hội; các vấn đề của cơ sở, địa phương bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân bị xâm hại; UBND huyện đã ban hành Quy chế hoạt động đường dây nóng và hộp thư điện tử của UBND huyện[17] để tiếp nhận thông tin góp ý, kiến nghị, phản ánh của Nhân dân, doanh nghiệp về hành vi gây phiền hà, nhũng nhiễu với các hình thức qua số điện thoại của Chủ tịch UBND huyện, Thanh tra huyện hoặc qua địa chỉ hộp thư điện tử của UBND huyện. Kết quả hoạt động, xử lý của đường dây nóng và hộp thư điện tử: Từ khi thiết lập số điện thoại đường dây nóng tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, đến kỳ báo cáo UBND huyện chưa tiếp nhận được ý kiến của các tổ chức, cá nhân phản ánh liên quan đến hành vi tham ô, tham nhũng và hành vi tiêu cực nhũng nhiễu, hạch sách trong quá trình thực hiện giải quyết giao dịch hành chính của cán bộ, công chức.

12. Đánh giá việc phát hiện và xử lý tham nhũng

12.1. Việc phát hiện hành vi tham nhũng: trong năm 2022, UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn tổ chức thanh tra và ban hành Kết luận

[17] Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 10/10/2021 của UBND huyện ban hành Quy chế tiếp nhận, quản lý và xử lý thông tin phản ánh qua đường dây nóng, hộp thư điện tử công vụ của UBND huyện Đăk Hà về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

thanh tra 05 cuộc tại 05 đơn vị[18]. Qua thanh tra, tuy chưa phát hiện trường hợp tổ chức, cá nhân nào có hành vi tham nhũng, tiêu cực nhưng đã phát hiện 02 đơn vị có sai phạm, đã kiến nghị xử lý thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền 14.899.000 đồng *(mười bốn triệu tám trăm chín mươi chín nghìn đồng chẵn)*[19]. Đến nay, 02 đơn vị có sai phạm đã chấp hành thực hiện xong việc nộp số tiền 14.899.000 đồng vào NSNN theo Kết luận thanh tra và Quyết định thu hồi tiền nộp ngân sách Nhà nước.

11.2. Việc xử lý tham nhũng: không.

11.3. Số lượng tiền, tài sản kiến nghị thu hồi qua phát hiện các hành vi tham nhũng: không.

11.4. Đánh giá việc thu hồi tài sản tham nhũng: không.

III. NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ VỀ CÔNG TÁC PCTN

1. Đánh giá chung

Nhìn chung, công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được quan tâm và chuyển biến tích cực. Cấp ủy, chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức nhiều hoạt động nhằm nâng cao ý thức, tinh thần, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong công tác đấu tranh phòng ngừa tham nhũng. Công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố xét xử được tăng cường, đã có sự phối hợp chặt chẽ. Bên cạnh đó hoạt động của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn cũng được công khai, minh bạch bằng nhiều hình thức, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, Nhân dân giám sát và tham gia quản lý; các cơ quan, đơn vị đã nghiêm túc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập và báo cáo đúng quy định.

2. Những khó khăn, vướng mắc chủ yếu trong việc thực hiện công tác PCTN

- Thể chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội trên nhiều lĩnh vực còn sơ hở, chồng chéo; chưa giảm được các thủ tục không cần thiết có thể làm nẩy sinh tham nhũng, tiêu cực, nhất là trên lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, đầu tư xây dựng, tín dụng, ngân hàng, tài sản nhà nước,...

- Hành vi tham nhũng ngày càng tinh vi, phức tạp, vì vậy việc phát hiện và xử lý tham nhũng sẽ gặp nhiều khó khăn, cần phải có nhiều giải pháp thực hiện triệt để.

3. Giải pháp để tiếp tục tăng cường thực hiện, nâng cao hiệu quả các giải pháp PCTN nhằm thực sự ngăn chặn, đẩy lùi được tệ nạn tham nhũng trong thời gian tới

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Các cấp chính quyền và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải thật sự coi công

---

[18] UBND xã Đăk Ui; UBND xã Đăk Hring; Trường Mầm non Sơn Ca; Trường Tiểu học & Trung học cơ sở xã Ngọk Wang và UBND xã Đăk La.

[19] UBND xã Đăk Ui: 3.260.000 đồng; UBND xã Đăk La: 11.639.000 đồng.

tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là một nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Người đứng đầu chính quyền các cấp và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải cam kết về sự liêm khiết và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí; thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở, ngăn ngừa và phát hiện cán bộ, công chức vi phạm; thực hiện việc công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, nhất là trong những lĩnh vực dễ xảy ra tiêu cực, tham nhũng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, gắn với việc *"Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*; Nghị quyết Trung ương 4 *(Khóa XII)* về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn và đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ nhằm nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận của xã hội; tiếp tục tập trung tuyên truyền, quán triệt Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng *"về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí"*; Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 về minh bạch tài sản, thu nhập; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; tăng cường tuyên truyền trong các tầng lớp Nhân dân, nhất là các tổ chức đoàn thể; nhân rộng điển hình trong công tác phòng, chống tham nhũng gắn với khen thưởng người có thành tích và bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm cơ chế, chính sách về công tác tổ chức, cán bộ để phòng, chống tham nhũng: Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ; thực hiện nghiêm các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức.

- Quan tâm chỉ đạo thực hiện các giải pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện. Đặc biệt là việc chỉ đạo các cơ quan chức năng như: Thanh tra, Công an huyện,… tăng cường phối hợp với các cơ quan tố tụng trong việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng theo yêu cầu tại Nghị quyết số 111/2015/QH13 của Quốc hội nâng tỷ lệ phát hiện, điều tra án tham nhũng.

- Tăng cường đẩy mạnh kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng: Đẩy mạnh hơn nữa việc phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng; tập trung kiểm tra, thanh tra đối với một số lĩnh vực trọng điểm, như quản lý, sử dụng đất đai, khai thác khoáng sản; đầu tư, mua sắm công; thu, chi ngân sách; quản lý tài sản công;

công tác cán bộ; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thanh tra, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng; tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước.

Trên đây là báo cáo kết quả đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 trên địa bàn huyện Đăk Hà./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh Kon Tum (b/c);
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- UB MTTQ VN huyện;
- Thanh tra huyện;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ T. KON TUM

Hà Tiến